

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: 1282 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Định, ngày 12 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
Dự án: Cầu Phú Văn (giai đoạn 2).

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ kiến nghị tại Kết luận số 1179/KL-BKHĐT ngày 22/02/2023 của Thanh tra Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 152/TTr-STC ngày 11/4/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, với nội dung chính như sau:

- Tên công trình: Cầu Phú Văn (giai đoạn 2).
- Chủ đầu tư: UBND huyện Hoài Ân.
- Địa điểm xây dựng: Huyện Hoài Ân và thị xã Hoài Nhơn.
- Thời gian khởi công - hoàn thành: Từ ngày 25/12/2020 đến ngày 28/8/2023.
- Cấp quyết định đầu tư: UBND tỉnh.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán
Tổng số	82.560.858	76.437.320
Xây dựng (bao gồm chi phí hạ tầng trạm trộn; chi phí vận chuyển thiết bị; chi phí đảm bảo an toàn giao thông và chi phí dự phòng)	69.385.404	70.899.807
Đường giao thông	62.076.050	63.898.288

Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán
Hệ thống điện chiếu sáng	7.309.354	7.001.519
Quản lý dự án	1.403.215	1.403.215
Tư vấn đầu tư xây dựng	4.139.762	3.492.192
Khảo sát; Lập báo cáo nghiên cứu khả thi	523.530	487.264
<i>Khảo sát địa hình, địa chất</i>	<i>162.561</i>	<i>162.560</i>
<i>Lập báo cáo nghiên cứu khả thi</i>	<i>360.969</i>	<i>324.704</i>
Giám sát khảo sát lập dự án	6.620	6.018
Khảo sát; Lập thiết kế bản vẽ thi công-dự toán	1.565.986	1.306.634
<i>Khảo sát địa hình, địa chất</i>	<i>716.433</i>	<i>494.085</i>
<i>Lập thiết kế bản vẽ thi công-dự toán</i>	<i>849.553</i>	<i>812.549</i>
Giám sát khảo sát lập thiết kế dự toán	20.187	20.186
Lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu xây dựng	110.753	110.751
Lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công-dự toán	2.612	2.612
Lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu giám sát thi công xây dựng	9.533	2.612
Giám sát thi công xây dựng	1.540.447	1.496.021
Thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu xây dựng	55.104	55.104
Thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu khảo sát, lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công	2.000	2.000
Thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu giám sát thi công	2.000	2.000
Đăng tải thông tin mời thầu	990	990
Chi phí thí nghiệm đối chứng, kiểm định chất lượng công trình	300.000	0
Chi phí khác	2.984.749	642.106
Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi	2.128	0
Thẩm định dự án	6.705	6.337
Thẩm định thiết kế bản vẽ thi công-dự toán	52.760	51.101
Bảo hiểm công trình	391.102	391.101
Thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu xây dựng, thiết bị	2.000	0
Kiểm tra công tác nghiệm thu	35.419	0

Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán
Hạ tầng trạm trộn	606.083	0
Hoàn trả đường địa phương	1.200.000	0
Vận chuyển thiết bị đặc chủng và nhân công ra vào công trình	18.157	0
Đảm bảo giao thông	23.995	0
Cắm mốc giải phóng mặt bằng	48.911	0
Rà phá bom mìn	68.593	0
Chi phí Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị của nhà thầu	12.267	0
Kiểm toán quyết toán	392.115	0
Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	124.514	193.567
Dự phòng chi	4.647.728	0

2. Vốn đầu tư

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán	Thực hiện		
			Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân	Số vốn phải thu hồi
Tổng số	82.560.858	76.437.320	76.244.365	193.567	612
Vốn ngân sách Nhà nước			76.244.365		
- Vốn ngân sách tỉnh			52.976.290		
- Vốn ngân sách huyện Hoài Ân			18.268.075		
- Vốn ngân sách thị xã Hoài Nhơn			5.000.000		

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số	76.437.320	76.437.320		
- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	76.437.320	76.437.320		
- Tài sản ngắn hạn				

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

- Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: không.
- Chi phí không tạo nên tài sản: không.

5. Vật tư thiết bị tổn động: không.**Điều 3.** Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan.

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư: Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là: 76.437.320.000 đồng.

Đơn vị tính: đồng.

Nội dung	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	76.437.320.000	
1. Đã bố trí (Vốn ngân sách Nhà nước)	76.244.365.000	
- Vốn ngân sách tỉnh	52.976.290.000	
- Vốn ngân sách huyện Hoài Ân	18.268.075.000	
- Vốn ngân sách thị xã Hoài Nhơn	5.000.000.000	
2. Vốn còn phải thu hồi	612.000	
3. Chưa bố trí	193.567.000	

- Tổng các khoản công nợ tính đến nộp báo cáo quyết toán (26/12/2023) là:

+ Tổng nợ phải thu: Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng (Thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu giám sát thi công): 612.000 đồng.

+ Tổng nợ phải trả: Chi phí khác (Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán): 193.567.000 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản.

Đơn vị tính: đồng.

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định
UBND huyện Hoài Ân	76.437.320.000

Điều 4. Đơn vị tiếp nhận tài sản có trách nhiệm quản lý, sử dụng công trình theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước. Căn cứ số liệu quyết toán được duyệt, các cơ quan liên quan cấp phát, thanh toán, hạch toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Giao thông vận tải, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Hoài Ân và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K19

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tự Công Hoàng